

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN HÀ

Số: /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Hà, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc xin ý kiến xếp ngạch chuyên viên chính đối với Phó Chủ tịch HĐND xã, Phó Chủ tịch UBND xã và công chức lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà

Kính gửi:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, đã được sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;

Căn cứ Quy định số 368-QĐ/TW ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị; Quy định số 585-QĐ/TU ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 37/2025/QĐ-CTUBND ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của xã Sơn Hà; Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Sơn Hà về phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm;

Căn cứ Công văn số 4054/SNV-CCVC ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện thay đổi vị trí việc làm đối với công chức và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm theo Nghị định số 300/2026/NĐ-CP và Nghị định số 361/2025/NĐ-CP (cấp xã) và ý kiến hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 8712/BNV-CCVC ngày 10 tháng 8 năm 2026;

Thực hiện quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Hà khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà kính trình Thường trực Đảng ủy xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, cho ý kiến thống nhất về việc xếp ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý, với các nội dung như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Đối với Phó Chủ tịch HĐND xã, Phó Chủ tịch UBND xã

Theo Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025, Phó Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch UBND cấp xã được xác định là cán bộ, được quản lý, sử dụng theo chức vụ, chức danh được bầu cử, phê chuẩn; không áp dụng chế định vị trí việc làm theo quy định đối với công chức tại Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 (*mục 3 Công văn số 8712/BNV-CCVC ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Bộ Nội vụ*).

Theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, cán bộ giữ chức danh do bầu cử thuộc diện xếp lương chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo thì xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức danh bầu cử hiện đang đảm nhiệm.

Theo Quy định số 368-QĐ/TW ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị và Quy định số 585-QĐ/TU ngày 23/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi, Phó Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch UBND cấp xã cùng bậc 8 với cấp Trưởng phòng thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; theo điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP thì vị trí việc làm có cùng thứ bậc này được xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương.

Tại mục II.2 Công văn số 4054/SNV-CCVC ngày 21 tháng 8 năm 2026, Sở Nội vụ đề nghị các địa phương lập danh sách theo mẫu và gửi hồ sơ xếp ngạch chuyên viên chính đối với Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND cấp xã về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 15/9/2026** để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Thành phần hồ sơ gồm: **văn bản thống nhất ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã theo phân cấp quản lý cán bộ**; sơ yếu lý lịch; quyết định tuyển dụng; quyết định phê chuẩn kết quả bầu giữ các chức vụ; quyết định bổ nhiệm ngạch công chức hiện giữ; các quyết định diễn biến tiền lương; văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, tiếng dân tộc thiểu số, bồi dưỡng quản lý nhà nước; kết quả đánh giá, xếp loại năm 2025; các quyết định kỷ luật liên quan (*nếu có*).

2. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

Theo điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP và mục III.1 Công văn số 4054/SNV-CCVC, tỷ lệ công chức bố trí ở vị trí việc làm là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã được xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương là 100%; đối với cấp phó người đứng đầu, tỷ lệ không vượt quá 50% tổng số lượng cấp phó người đứng đầu của toàn bộ cơ quan chuyên môn thuộc xã.

Theo điểm a, điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP, công chức được bố trí vào vị trí việc làm nào thì xếp ngạch tương ứng theo vị trí việc làm

đó, căn cứ bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm; công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý khi xếp vào ngạch theo vị trí việc làm phải đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ ở ngạch tương ứng được sử dụng tại cơ quan, tổ chức mình.

Tiêu chuẩn, điều kiện khi thay đổi vị trí việc làm thực hiện theo điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP*); việc xếp lương ở ngạch chuyên viên chính thực hiện theo Điều 24 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Điều 9 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP*) và hướng dẫn tại Thông tư của Bộ Nội vụ khi được ban hành chính thức và có hiệu lực thi hành.

Về trình tự, mục III.3 Công văn số 4054/SNV-CCVC quy định Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng Phương án thay đổi vị trí việc làm, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) thống nhất trước khi thực hiện, gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 01/10/2026**; sau khi có văn bản thống nhất của cấp có thẩm quyền, Chủ tịch UBND xã quyết định bố trí công chức vào vị trí việc làm và xếp lương ở ngạch công chức tương ứng theo thẩm quyền được phân cấp tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Quyết định số 37/2025/QĐ-CTUBND ngày 06/11/2025, bảo đảm trong phạm vi tỷ lệ đã được phê duyệt và báo cáo kết quả về Sở Nội vụ để theo dõi.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP ĐỀ NGHỊ

1. Về vị trí việc làm và tỷ lệ công chức đã được phê duyệt

Vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của xã Sơn Hà đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 31/3/2026, gồm 06 vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý. Theo Phụ lục số 01, ngạch công chức tương ứng của các vị trí việc làm Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công là chuyên viên chính; theo Phụ lục số 02, tỷ lệ xếp ngạch chuyên viên chính đối với người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã là 100%, đối với cấp phó người đứng đầu không vượt quá 50%.

Chủ tịch UBND xã Sơn Hà đã phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm tại Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 22/4/2026, trong đó vị trí việc làm SHA-LĐQL-01 (*Chánh Văn phòng HĐND và UBND*), SHA-LĐQL-02 (*Trưởng phòng*) và SHA-LĐQL-05 (*Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công*) có ngạch tương ứng là chuyên viên chính, yêu cầu trình độ đại học trở lên ngành đào tạo phù hợp và khung năng lực cấp độ 3 đối với cả ba nhóm năng lực.

2. Các trường hợp đề nghị xếp ngạch chuyên viên chính

Qua rà soát, UBND xã Sơn Hà đề nghị xếp ngạch chuyên viên chính đối với 06 trường hợp, gồm 02 cán bộ do bầu cử, phê chuẩn và 04 công chức lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã, cụ thể:

TT	Họ và tên, chức vụ	Nhóm đối tượng	Căn cứ đề nghị xếp ngạch chuyên viên chính
1	Ông Đinh Văn Một - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng	Cán bộ do bầu cử, phê chuẩn	Điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Quy định số 368-QĐ/TW; Quy định số 585-QĐ/TU

TT	Họ và tên, chức vụ	Nhóm đối tượng	Căn cứ đề nghị xếp ngạch chuyên viên chính
	Ủy, Phó Chủ tịch HĐND xã		(bậc 8); điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP; mục II.2 Công văn số 4054/SNV-CCVC
2	Ông Giáp Hùng Vương - Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã	Cán bộ do bầu cử, phê chuẩn	Điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Quy định số 368-QĐ/TW; Quy định số 585-QĐ/TU (bậc 8); điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP; mục II.2 Công văn số 4054/SNV-CCVC
3	Ông Phạm Hồng Quân - Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã	Công chức lãnh đạo, quản lý - người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã	Vị trí việc làm SHA-LĐQL-01; Phụ lục số 01, 02 Quyết định số 221/QĐ-UBND; điểm b khoản 2 Điều 8, điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP – tỷ lệ 100%; mục III.1 Công văn số 4054/SNV-CCVC
4	Ông Nguyễn Việt Phương - Đảng ủy viên, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Công chức lãnh đạo, quản lý - người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã	Vị trí việc làm SHA-LĐQL-02; Phụ lục số 01, 02 Quyết định số 221/QĐ-UBND; điểm b khoản 2 Điều 8, điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP – tỷ lệ 100%; mục III.1 Công văn số 4054/SNV-CCVC
5	Bà Trần Thị Kim Thành - Đảng ủy viên, Trưởng phòng Kinh tế	Công chức lãnh đạo, quản lý - người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã	Vị trí việc làm SHA-LĐQL-02; Phụ lục số 01, 02 Quyết định số 221/QĐ-UBND; điểm b khoản 2 Điều 8, điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP – tỷ lệ 100%; mục III.1 Công văn số 4054/SNV-CCVC
6	Ông Dương Đình Cường - Đảng ủy viên, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công chức lãnh đạo, quản lý - người đứng đầu cơ quan thuộc xã	Vị trí việc làm SHA-LĐQL-05; Phụ lục số 01, 02 Quyết định số 221/QĐ-UBND; điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP – tỷ lệ 100%; mục III.1 Công văn số 4054/SNV-CCVC

Cả 04 công chức lãnh đạo, quản lý nêu tại số thứ tự 3, 4, 5, 6 đều giữ vị trí việc làm là người đứng đầu cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã (*thuộc nhóm tỷ lệ 100%*), do đó không phát sinh việc lựa chọn trong tỷ lệ giới hạn. Đối với cấp phó người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc xã (*tỷ lệ không vượt quá 50%*), UBND xã sẽ tiếp tục rà soát, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét trong đợt tiếp theo.

Qua rà soát, 06 trường hợp nêu trên đều không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, không đang trong thời gian chấp hành quyết định kỷ luật, không đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và không đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 đạt mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên,

đáp ứng yêu cầu của bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm dự kiến bố trí.

Thông tin chi tiết của từng trường hợp được thể hiện tại Danh sách số 01 và Danh sách số 02 kèm theo Tờ trình này.

3. Về việc chuyển xếp lương

Ngạch chuyên viên chính có mã số 01.002, áp dụng bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước (bảng lương A2, nhóm A2.1) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP. Việc xác định bậc lương, hệ số lương và thời gian tính nâng bậc lương lần sau ở ngạch mới của từng trường hợp sẽ được thực hiện chính thức theo Điều 24 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Điều 9 Nghị định số 300/2026/NĐ-CP*) và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ khi được ban hành chính thức và có hiệu lực thi hành; số liệu tại Tờ trình này là số liệu hiện hưởng, chưa phải là phương án chuyển xếp cuối cùng.

III. NỘI DUNG KÍNH TRÌNH

Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà kính trình Thường trực Đảng ủy xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Sơn Hà:

1. Xem xét, cho ý kiến thống nhất chủ trương xếp ngạch chuyên viên chính đối với 02 chức danh cán bộ là Phó Chủ tịch HĐND xã và Phó Chủ tịch UBND xã nêu tại Danh sách số 01 và ban hành văn bản thống nhất ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy xã theo phân cấp quản lý cán bộ, để UBND xã hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi **trước ngày 15/9/2026** theo mục II.2 Công văn số 4054/SNV-CCVC ngày 21/8/2026.

2. Xem xét, cho ý kiến thống nhất chủ trương xếp lương ở ngạch chuyên viên chính đối với 04 công chức lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã nêu tại Danh sách số 02 **trước ngày 15/9/2026**, làm cơ sở để Chủ tịch UBND xã xây dựng Phương án thay đổi vị trí việc làm gửi Sở Nội vụ và quyết định xếp lương theo thẩm quyền được phân cấp sau khi có văn bản thống nhất của cấp có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà kính trình Thường trực Đảng ủy xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, cho ý kiến để UBND xã triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định và tiến độ của cấp trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các phòng: Kinh tế xã, Văn hóa - Xã hội xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Phan Anh Quang

DANH SÁCH SỐ 01**Đề nghị xếp ngạch chuyên viên chính đối với Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND xã Sơn Hà***(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà)*

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ	Đơn vị đang công tác	Quyết định phê chuẩn kết quả bầu giữ các chức vụ	Lương hiện hưởng			Ngày bổ nhiệm vào ngạch công chức hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ						Kết quả đánh giá, xếp loại năm 2025	Văn bản thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã
		Nam	Nữ					Ngạch công chức hiện giữ (mã số)	Bậc lương	Hệ số lương		Trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng DTTS		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	Đinh Văn Một	04/5/1981		Hrê	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND xã	Hội đồng nhân dân xã Sơn Hà	Nghị quyết Số 101/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 của Thường trực HĐND tỉnh	Chuyên viên (01.003)	4/9	3,33	01/9/2018	Cử nhân hành chính	Cao cấp	Chuyên viên	Chứng chỉ tin học ứng dụng Trình độ B			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
2	Giáp Hùng Vương	30/10/1974		Kinh	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã	UBND xã Sơn Hà	Nghị quyết Số 38/NQ-HĐND ngày 24/6/2026 của Thường trực HĐND tỉnh	Chuyên viên (01.003)	9/9	4,98	01/9/2004	Cử nhân ngành Kinh tế	Cao cấp	Chuyên viên	Chứng chỉ tin học ứng dụng Trình độ A		Có (số hiệu TDT 00985; số vào sổ cấp chứng chỉ HRE/642/25-0322)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	

(Danh sách này có 02 trường hợp)/.

DANH SÁCH SỐ 02

**Công chức lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
đề nghị xếp lương ở ngạch chuyên viên chính theo vị trí việc làm**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ – vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	Lương hiện hưởng			Ngày bổ nhiệm vào ngạch công chức hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ						Kết quả đánh giá, xếp loại năm 2025	Ngạch đề nghị xếp theo vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ			Ngạch công chức hiện giữ (mã số)	Bậc lương	Hệ số lương		Trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng DTTS			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Phạm Hồng Quân	14/6/1979		Kinh	Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã (SHA-LĐQL-01)	Chuyên viên (01.003)	7/9	4,32	01/01/2013	Đại học Kế toán; Thạc sĩ ngành Kế toán	Cao cấp	Chuyên viên chính	Tin học ứng dụng – Trình độ B	Chứng nhận năng lực Tiếng Anh cấp độ B1 – khung Châu Âu	Hrê	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Chuyên viên chính (01.002)	Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã – tỷ lệ 100%
2	Nguyễn Việt Phương	24/5/1980		Kinh	Đảng ủy viên, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội (SHA-LĐQL-02)	Chuyên viên (01.003)	5/9	3,66	01/01/2015	Cử nhân Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ ngành Quản lý công	Trung cấp	Chuyên viên chính	Tin học ứng dụng Trình độ B	Chứng nhận năng lực Tiếng Anh cấp độ B2 - khung Châu Âu	Hrê	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Chuyên viên chính (01.002)	Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã – tỷ lệ 100%
3	Trần Thị Kim Thành		05/9/1983	Kinh	Đảng ủy viên, Trưởng phòng Kinh tế (SHA-LĐQL-02)	Chuyên viên (01.003)	6/9	3,99	01/9/2009	Đại học Kế toán; Thạc sĩ ngành Kế toán	Cao cấp	Chuyên viên chính	Tin học Trình độ B	Chứng chỉ Tiếng Anh Trình độ B	Hrê	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Chuyên viên chính (01.002)	Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã – tỷ lệ 100%

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ – vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	Lương hiện hưởng			Ngày bổ nhiệm vào ngạch công chức hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ						Kết quả đánh giá, xếp loại năm 2025	Ngạch đề nghị xếp theo vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ			Ngạch công chức hiện giữ (mã số)	Bậc lương	Hệ số lương		Trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng DTTS			
4	Dương Đình Cường	20/3/1986		Kinh	Đảng ủy viên, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công (SHA-LĐQL-05)	Chuyên viên (01.003)	5/9	3,66	01/6/2012	Đại học ngành Kinh tế	Cao cấp	Chuyên viên	Tin học văn phòng Trình độ B	Chứng chỉ Tiếng Anh Trình độ B	Hrê	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Chuyên viên chính (01.002)	Người đứng đầu cơ quan thuộc UBND xã – tỷ lệ 100%

(Danh sách này có 04 trường hợp)/.